

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Chữ thập đỏ TP Hồ Chí Minh
lần thứ I, nhiệm kỳ 2026 - 2031

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Chữ thập đỏ TP Hồ Chí Minh Lần thứ I, nhiệm kỳ 2026 - 2031 (Đại hội I) với chủ đề “*Phát huy truyền thống nhân ái, nghĩa tình; xây dựng Hội Chữ thập đỏ TP Hồ Chí Minh vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại, vì cộng đồng an toàn, nhân ái, phát triển bền vững*”, Ban Chấp hành Hội Chữ thập đỏ TP Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội I như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội I thành chương trình hành động thống nhất trong toàn hệ thống; bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả, đo lường được kết quả.
2. Khắc phục tồn tại, hạn chế của nhiệm kỳ trước; tập trung thực hiện 06 chỉ tiêu chủ yếu, 3 khâu đột phá, 3 phong trào.
3. Tổ chức thực hiện theo nguyên tắc: “Rõ người - rõ việc - rõ tiến độ - rõ kết quả - rõ trách nhiệm”.
4. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; gắn kết quả thực hiện với đánh giá cán bộ, thi đua, khen thưởng và phân bổ nguồn lực.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động Hội; phát huy vai trò nòng cốt, điều phối trong hoạt động nhân đạo; xây dựng tổ chức Hội tinh gọn, chuyên nghiệp, hiện đại, thích ứng yêu cầu phát triển của đô thị đặc biệt; Từng bước hình thành mô hình nhân đạo đô thị hiện đại, chuyên nghiệp và bền vững theo phương châm: “Nhân ái - Hiện đại - Chuyên nghiệp - Lan tỏa” nhằm huy động sức mạnh toàn xã hội chăm lo người dễ bị tổn thương, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, xây dựng cộng đồng an toàn, nhân ái và phát triển bền vững

2. Chỉ tiêu chủ yếu:

a) Công tác xây dựng Hội

- Phân đầu hằng năm có ít nhất 90% Hội Chữ thập đỏ cấp xã hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Phát triển hội viên tăng 5%, tình nguyện viên tăng 10%.
- 100% cơ sở Hội quản lý dữ liệu hội viên, tình nguyện viên trên nền tảng số.
- 100% cán bộ chuyên trách được bồi dưỡng, cập nhật nghiệp vụ ít nhất 02 lần/nhiệm kỳ.

- Tối thiểu 50% cán bộ nòng cốt được tập huấn nâng cao năng lực.

b) Công tác kiểm tra, giám sát

- 100% cán bộ phụ trách kiểm tra các cấp được tập huấn nghiệp vụ.
- Hằng năm kiểm tra chuyên đề hoặc toàn diện tối thiểu 20% Hội cơ sở.
- Tổ chức ít nhất 02 lớp bồi dưỡng công tác xây dựng Hội và 02 lớp tập huấn công tác kiểm tra trong nhiệm kỳ.

c) Công tác truyền thông

- Lượt truy cập Cổng thông tin điện tử tăng tối thiểu 5%/năm.
- Fanpage chính thức đạt tối thiểu 10.000 lượt theo dõi.
- 100% Hội cơ sở duy trì hiệu quả các kênh truyền thông số.

d) Công tác xã hội nhân đạo và phòng ngừa, ứng phó thảm họa

- Tổng giá trị hoạt động nhân đạo toàn Thành phố đạt từ 3.000 tỷ đồng/5 năm.
- Trợ giúp ít nhất 07 triệu lượt người trong toàn nhiệm kỳ.
- Hỗ trợ ít nhất 12.000 trẻ em nghèo, khuyết tật.
- Quản lý và trợ giúp ít nhất 5.000 địa chỉ nhân đạo.
- 100% cán bộ chuyên trách cơ sở được tập huấn kỹ năng phòng ngừa, ứng phó thảm họa và tìm kiếm tin tức thân nhân.
- Phấn đấu trồng ít nhất 20.000 cây xanh.

đ) Công tác chăm sóc sức khỏe, hiến máu tình nguyện và hiến mô, tạng

- Phát triển từ 02 - 03 điểm hiến máu cố định hoặc bán cố định.
- 100% điểm hiến máu triển khai chuyên đổi số trong vận động và tiếp nhận.
- 100% đơn vị máu đạt thể tích 350 ml.
- Tỷ lệ hiến máu nhắc lại đạt trên 70%.
- Tỷ lệ dân số tham gia hiến máu đạt trên 2,5%.
- Vận động ít nhất 1.000 người đăng ký hiến mô, bộ phận cơ thể người.

e) Công tác vận động nguồn lực và điều phối nhân đạo

- Đổi mới mạnh mẽ công tác vận động theo hướng chuyên nghiệp, minh bạch, bền vững.
- Nâng cao năng lực quản lý tài chính, điều phối nguồn lực; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định.

3. Các khâu đột phá và phong trào trọng tâm

a) 03 khâu đột phá

- Chuyển đổi số trong hoạt động nhân đạo, xây dựng “Hệ sinh thái nhân đạo số”.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, hội viên, tình nguyện viên Chữ thập đỏ.
- Xây dựng Trung tâm máu theo mô hình tích hợp, khép kín, làm chủ công nghệ.

b) 03 phong trào, cuộc vận động trọng tâm

- Phong trào “Mỗi cơ sở Hội - Một không gian xanh”.
- Phong trào “Tết Nhân ái” và “Người tốt, việc thiện - Chung sức xây dựng cộng đồng nhân ái”.
- Cuộc vận động “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”.

3. Phân bổ và kiểm soát chỉ tiêu:

- Hội Chữ thập đỏ Thành phố giao chỉ tiêu hằng năm trên cơ sở định hướng chiến lược và yêu cầu thực tiễn; các Hội Chữ thập đỏ cơ sở cụ thể hóa và tổ chức triển khai, chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện tại địa phương.

- Việc thực hiện chỉ tiêu phải bảo đảm nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả; tăng cường theo dõi, kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, chấn chỉnh những nội dung thực hiện chưa hiệu quả.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong theo dõi, cập nhật, thống kê và đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu; bảo đảm công khai, minh bạch, chính xác và đồng bộ trong toàn hệ thống Hội.

- Kết quả thực hiện là căn cứ quan trọng để đánh giá, xếp loại thi đua, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân; đồng thời làm cơ sở xem xét khen thưởng, biểu dương và ưu tiên phân bổ nguồn lực, hỗ trợ các chương trình, dự án trong những năm tiếp theo.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Chương trình 1: Chuyển đổi số và kết nối cộng đồng nhân ái

1.1. Mục tiêu

Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động Hội; xây dựng hệ sinh thái nhân đạo số hiện đại, công khai, minh bạch và hiệu quả. Tăng cường kết nối cộng đồng, huy động nguồn lực xã hội và nâng cao chất lượng trợ giúp nhân đạo, đáp ứng yêu cầu phát triển của Thành phố trong giai đoạn mới.

1.2. Nhiệm vụ trọng tâm

Xây dựng và vận hành nền tảng quản trị, điều phối hoạt động nhân đạo số thống nhất trong toàn hệ thống Hội.

Phát triển cơ sở dữ liệu và bản đồ nhân đạo số phục vụ công tác quản lý, kết nối và trợ giúp cộng đồng.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong vận động nguồn lực, quản lý hội viên, tình nguyện viên và triển khai hoạt động nhân đạo.

Đổi mới công tác truyền thông nhân đạo trên môi trường số.

Phát triển lực lượng tình nguyện viên số và nâng cao năng lực chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ Hội.

Tăng cường công khai, minh bạch, bảo đảm an toàn dữ liệu và an ninh thông tin trong hoạt động nhân đạo.

1.3. Giải pháp chủ yếu

Thứ nhất, nâng cao nhận thức và đổi mới tư duy chuyển đổi số trong toàn hệ thống Hội

Xác định chuyển đổi số không chỉ là ứng dụng công nghệ mà là đổi mới toàn diện phương thức quản trị, điều hành và tổ chức hoạt động nhân đạo. Tăng cường tuyên truyền, quán triệt nhằm tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cán bộ, hội viên, tình nguyện viên; xem chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, lâu dài gắn với xây dựng Hội chuyên nghiệp, hiện đại và minh bạch.

Thứ hai, xây dựng hạ tầng số và hệ thống dữ liệu nhân đạo đồng bộ

Tập trung xây dựng nền tảng quản trị số thống nhất từ Thành phố đến cơ sở; từng bước số hóa hồ sơ, quy trình nghiệp vụ và dữ liệu hoạt động Hội. Hình thành cơ sở dữ liệu nhân đạo dùng chung, tích hợp thông tin về hội viên, tình nguyện viên, địa chỉ nhân đạo, nguồn lực trợ giúp, điểm sơ cấp cứu, ngân hàng máu sống và các hoạt động nhân đạo trên địa bàn. Đồng thời, xây dựng bản đồ nhân đạo số phục vụ công tác dự báo, điều phối và hỗ trợ khẩn cấp.

Thứ ba, đổi mới phương thức vận động và điều phối nguồn lực nhân đạo

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tiếp nhận, quản lý và phân phối nguồn lực; phát triển các nền tảng thiện nguyện trực tuyến, hệ thống thanh toán điện tử và sao kê điện tử theo thời gian thực. Thực hiện công khai, minh bạch trong toàn bộ quy trình vận động và sử dụng nguồn lực nhằm nâng cao niềm tin xã hội, mở rộng khả năng kết nối giữa nhà tài trợ với các đối tượng cần trợ giúp.

Thứ tư, phát triển nguồn nhân lực số và lực lượng tình nguyện viên công nghệ

Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội có kỹ năng số, tư duy đổi mới và năng lực quản trị hiện đại; tăng cường đào tạo về công nghệ thông tin, quản trị dữ liệu, truyền thông số và an toàn thông tin. Đồng thời, phát huy vai trò lực lượng thanh niên, trí thức trẻ, doanh nghiệp công nghệ và mạng lưới tình nguyện viên số trong hỗ trợ xây dựng, vận hành và lan tỏa các nền tảng nhân đạo số của Hội.

Thứ năm, đổi mới công tác truyền thông và kết nối cộng đồng trên nền tảng số

Đa dạng hóa hình thức truyền thông theo hướng đa nền tảng, hiện đại, có tính tương tác cao; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, chiến dịch truyền thông số về hoạt động nhân đạo và gương người tốt, việc thiện. Tăng cường ứng dụng dữ liệu số và công nghệ truyền thông nhằm lan tỏa các giá trị nhân ái, nâng cao hình ảnh, uy tín của Hội và thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng.

Thứ sáu, tăng cường phối hợp, hợp tác và bảo đảm an toàn thông tin

Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, doanh nghiệp công nghệ, tổ chức xã hội và đối tác quốc tế để huy động nguồn lực, chia sẻ kinh nghiệm và chuyển giao công nghệ phục vụ hoạt động nhân đạo. Đồng thời, xây dựng cơ chế quản lý, bảo mật dữ liệu, bảo đảm an toàn, an ninh mạng và tuân thủ các quy định của pháp luật trong quá trình vận hành hệ thống số của Hội.

2. Chương trình 2: Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, hội viên và phát triển lực lượng tình nguyện viên

2.1. Mục tiêu

Xây dựng tổ chức Hội tinh gọn, hiệu quả, hoạt động chuyên nghiệp, hiện đại; nâng cao năng lực lãnh đạo, quản trị và điều hành của các cấp Hội. Phát triển đội ngũ cán bộ, hội viên, tình nguyện viên có bản lĩnh, trách nhiệm, chuyên môn, kỹ năng và khả năng thích ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2.2. Nhiệm vụ trọng tâm

Kiến toàn, củng cố tổ chức bộ máy Hội các cấp theo hướng tinh gọn, thống nhất, hiệu quả, phù hợp mô hình tổ chức mới.

Chuẩn hóa quy chế, quy trình nghiệp vụ và phương thức quản trị, điều hành trong toàn hệ thống Hội.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội; tăng cường đào tạo kỹ năng quản trị, vận động nguồn lực, truyền thông và chuyển đổi số.

Phát triển hội viên, tình nguyện viên cả về số lượng và chất lượng; chú trọng lực lượng trẻ, lực lượng chuyên môn.

Đổi mới công tác quản lý, điều hành theo hướng khoa học, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ và rõ kết quả.

Chủ động tham mưu cơ chế, chính sách đối với cán bộ Hội và hoạt động nhân đạo.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi đua, khen thưởng; nhân rộng các mô hình hiệu quả và điển hình tiên tiến.

2.3. Giải pháp chủ yếu

Thứ nhất, tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy Hội theo hướng tinh gọn, hiệu quả

Rà soát, sắp xếp tổ chức Hội các cấp bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương và yêu cầu thực tiễn sau sắp xếp tổ chức bộ máy. Tập trung củng cố tổ chức Hội ở cơ sở, bảo đảm hoạt động ổn định, thống nhất và liên thông trong toàn hệ thống; nâng cao vai trò của Hội tại cộng đồng dân cư, trường học, cơ quan, doanh nghiệp và các địa bàn đặc thù.

Thứ hai, đổi mới mạnh mẽ công tác quản trị, điều hành và phương thức hoạt động

Xây dựng nền hành chính Hội chuyên nghiệp, hiện đại; chuẩn hóa các quy chế, quy trình nghiệp vụ, quy trình phối hợp và cơ chế điều hành theo hướng khoa học, minh bạch và dễ thực hiện. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành; thực hiện phương châm “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”, nâng cao tính chủ động và hiệu quả trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Thứ ba, xây dựng đội ngũ cán bộ Hội có năng lực, trách nhiệm và tư duy đổi mới

Tập trung đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Hội theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển của công tác nhân đạo trong tình hình mới. Nội dung đào tạo chú trọng kỹ năng quản trị, vận động nguồn lực, quản lý dự án, truyền thông, chuyển đổi số, kỹ năng làm việc với cộng đồng và xử lý tình huống thực tiễn. Đồng thời, quan tâm phát hiện, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ có năng lực, tâm huyết và khả năng thích ứng cao.

Thứ tư, phát triển hội viên, tình nguyện viên gắn với nâng cao chất lượng hoạt động cơ sở

Đổi mới nội dung, phương thức tập hợp hội viên, tình nguyện viên theo hướng linh hoạt, thiết thực và phù hợp từng nhóm đối tượng. Chú trọng phát triển lực lượng thanh niên, trí thức, y bác sĩ, giáo viên, doanh nhân, lực lượng chuyên môn và tình nguyện viên công nghệ. Đồng thời, xây dựng cơ chế hỗ trợ, ghi nhận, tôn vinh phù hợp nhằm tạo động lực gắn bó lâu dài với tổ chức Hội.

Thứ năm, tăng cường công tác tham mưu cơ chế, chính sách cho hoạt động Hội

Chủ động nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách liên quan đến tổ chức bộ máy, chế độ đối với cán bộ Hội và lực lượng tình nguyện viên; tạo điều kiện để Hội hoạt động ổn định, hiệu quả và phát triển bền vững. Tăng cường tham mưu cấp ủy, chính quyền trong triển khai các chủ trương, chính sách về công tác nhân đạo, an sinh xã hội và hoạt động Chữ thập đỏ.

Thứ sáu, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát và thi đua, khen thưởng

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hội, các chương trình công tác và quản lý nguồn lực nhân đạo; kịp thời chấn chỉnh hạn chế, phòng ngừa sai phạm và nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong toàn hệ thống Hội. Đồng thời, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả, các tập thể và cá nhân tiêu biểu nhằm tạo động lực đổi mới, sáng tạo trong hoạt động Hội và phong trào Chữ thập đỏ.

3. Chương trình 3: Xây dựng Trung tâm máu theo mô hình tích hợp, khép kín, làm chủ công nghệ

3.1. Mục tiêu

Hiện đại hóa toàn diện công tác tiếp nhận, sản xuất, lưu trữ, điều phối và cung cấp máu; bảo đảm nguồn máu an toàn, chất lượng, ổn định phục vụ cấp cứu và điều trị. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số và tự động hóa, hướng đến xây dựng Trung tâm máu hiện đại, chuyên nghiệp, đồng bộ và bền vững.

3.2. Nhiệm vụ trọng tâm

Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại phục vụ tiếp nhận, xét nghiệm, tách chiết, bảo quản và phân phối máu.

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hiến máu tình nguyện thường xuyên, an toàn và bền vững.

Chuẩn hóa quy trình tiếp nhận, sàng lọc, sản xuất và cung ứng máu theo quy định và tiêu chuẩn chất lượng hiện hành.

Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý dữ liệu người hiến máu, điều phối và truy xuất nguồn gốc máu.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường đào tạo, chuyển giao kỹ thuật và hợp tác chuyên môn.

Tăng cường phối hợp với ngành y tế, bệnh viện và các đơn vị liên quan nhằm bảo đảm nguồn máu ổn định, kịp thời.

3.3. Giải pháp chủ yếu

Thứ nhất, đầu tư đồng bộ hạ tầng và trang thiết bị hiện đại

Từng bước đầu tư, nâng cấp Trung tâm máu theo mô hình tích hợp, khép kín, bảo đảm liên thông từ khâu tiếp nhận, xét nghiệm, sản xuất, lưu trữ đến điều phối và cung ứng máu. Ưu tiên đầu tư các thiết bị tự động hóa, hệ thống bảo quản chuyên dụng và công nghệ xét nghiệm hiện đại nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và độ an toàn của máu, chế phẩm máu.

Thứ hai, phát triển nguồn người hiến máu tình nguyện ổn định, bền vững

Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động hiến máu theo hướng thường xuyên, chuyên nghiệp và phù hợp từng nhóm đối tượng. Chú trọng xây dựng lực lượng người hiến máu nhắc lại, câu lạc bộ hiến máu hiếm, hiến máu Phenotype và mạng lưới người hiến máu dự bị sẵn sàng hỗ trợ trong tình huống khẩn cấp. Đồng thời, nâng cao chất lượng chăm sóc, tri ân và quản lý người hiến máu nhằm duy trì sự gắn bó lâu dài.

Thứ ba, đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều phối máu

Xây dựng hệ thống quản lý dữ liệu người hiến máu đồng bộ, liên thông và bảo đảm khả năng truy xuất nguồn gốc máu. Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và các nền tảng số trong dự báo nhu cầu máu, điều phối nguồn máu và quản lý tồn kho theo thời gian thực. Từng bước hình thành hệ thống điều hành thông minh, nâng cao khả năng phản ứng nhanh và tối ưu hóa nguồn lực.

Thứ tư, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và năng lực chuyên môn

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, kỹ thuật viên theo hướng chuyên sâu, làm chủ công nghệ và đáp ứng tiêu chuẩn chuyên môn cao. Đẩy mạnh hợp tác với các bệnh viện, viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo và tổ chức quốc tế để tiếp nhận công nghệ mới, chuyển giao kỹ thuật và cập nhật các tiêu chuẩn tiên tiến trong lĩnh vực truyền máu.

Thứ năm, tăng cường phối hợp liên ngành và xây dựng cơ chế điều phối hiệu quả

Thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Hội Chữ thập đỏ, ngành y tế, bệnh viện và các đơn vị liên quan trong dự báo nhu cầu, điều phối và sử dụng nguồn máu. Đồng thời, xây dựng quy trình phối hợp ứng phó trong các tình huống khẩn cấp, thảm họa, dịch bệnh nhằm bảo đảm nguồn máu kịp thời, an toàn và hiệu quả cho công tác cấp cứu, điều trị.

4. Chương trình 4: “Mỗi cơ sở Hội - Một không gian xanh”

4.1. Mục tiêu

Xây dựng môi trường hoạt động xanh, sạch, thân thiện và nhân văn; nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu và xây dựng cộng đồng an toàn, văn minh. Phấn đấu mỗi cơ sở Hội xây dựng và duy trì ít nhất một mô hình hoặc không gian xanh phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.

4.2. Nhiệm vụ trọng tâm

Xây dựng, cải tạo và duy trì các không gian xanh tại cơ sở Hội, khu dân cư và các điểm sinh hoạt cộng đồng.

Tổ chức các hoạt động trồng cây xanh, vệ sinh môi trường, phân loại rác tại nguồn và giảm rác thải nhựa.

Lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu vào các hoạt động tuyên truyền, vận động của Hội.

Phát huy vai trò hội viên, tình nguyện viên, thanh thiếu niên Chữ thập đỏ tham gia xây dựng cộng đồng xanh, sạch, đẹp.

Xây dựng và nhân rộng các mô hình tiêu biểu như “Vườn nhân ái”, “Tuyến đường xanh”, “Điểm sinh hoạt xanh”.

Tăng cường phối hợp, huy động nguồn lực xã hội cho các hoạt động bảo vệ môi trường và phát triển không gian xanh.

4.3. Giải pháp chủ yếu

Thứ nhất, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo vệ môi trường trong toàn hệ thống Hội

Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, hội viên, tình nguyện viên và người dân về vai trò của bảo vệ môi trường đối với sức khỏe cộng đồng và phát triển bền vững. Lồng ghép nội dung xây dựng lối sống

xanh, giảm rác thải nhựa và thích ứng biến đổi khí hậu vào các phong trào, cuộc vận động và hoạt động nhân đạo của Hội.

Thứ hai, xây dựng các mô hình không gian xanh phù hợp với thực tiễn địa phương

Căn cứ điều kiện thực tế từng địa bàn để xây dựng các mô hình xanh thiết thực, dễ triển khai, dễ duy trì và có khả năng lan tỏa trong cộng đồng. Ưu tiên các mô hình gắn với hoạt động an sinh xã hội như “Vườn nhân ái”, “Tuyến đường xanh”, “Điểm sinh hoạt xanh”, khu sinh hoạt cộng đồng thân thiện môi trường hoặc các công trình cây xanh tại cơ sở Hội.

Thứ ba, phát huy vai trò xung kích của hội viên, thanh thiếu niên và tình nguyện viên

Tổ chức các phong trào hành động cụ thể như ngày chủ nhật xanh, trồng cây, dọn vệ sinh môi trường, phân loại rác tại nguồn, tái chế chất thải và bảo vệ nguồn nước. Đồng thời, phát huy vai trò lực lượng thanh thiếu niên Chữ thập đỏ trong tuyên truyền, vận động cộng đồng và duy trì thường xuyên các hoạt động bảo vệ môi trường tại địa bàn dân cư.

Thứ tư, tăng cường phối hợp và huy động nguồn lực xã hội

Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, trường học, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và các đơn vị liên quan để huy động nguồn lực thực hiện các công trình, phần việc xanh. Khuyến khích xã hội hóa các hoạt động bảo vệ môi trường, tạo sự chung tay của cộng đồng trong xây dựng cảnh quan đô thị và môi trường sống bền vững.

Thứ năm, đẩy mạnh công tác kiểm tra, biểu dương và nhân rộng mô hình hiệu quả

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng và hiệu quả duy trì các mô hình không gian xanh tại cơ sở Hội. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có sáng kiến, mô hình tiêu biểu; đồng thời tổng kết, nhân rộng các cách làm hiệu quả, tạo sức lan tỏa trong toàn hệ thống Hội và cộng đồng xã hội.

5. Chương trình 5: “Tết Nhân ái” và “Người tốt, việc thiện - Chung sức xây dựng cộng đồng nhân ái”

5.1. Mục tiêu

Phát huy truyền thống đoàn kết, tương thân tương ái; huy động sức mạnh toàn xã hội chăm lo người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người dễ bị tổn thương với phương châm “Không để ai bị bỏ lại phía sau”. Đồng thời lan tỏa sâu rộng các giá trị nhân ái, nghĩa cử cao đẹp và tinh thần trách nhiệm cộng đồng; góp phần xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh văn minh, nghĩa tình, nhân ái.

5.2. Nhiệm vụ trọng tâm

Tổ chức khảo sát, lập danh sách và trợ giúp đúng đối tượng, bảo đảm công khai, minh bạch, kịp thời và thiết thực.

Đa dạng hóa các hình thức vận động nguồn lực chăm lo Tết và trợ giúp nhân đạo tại cộng đồng.

Tổ chức các hoạt động “Tết Nhân ái” như trao quà, hỗ trợ sinh kế, chợ Tết 0 đồng, chuyến xe nghĩa tình, bếp ăn Xuân, khám bệnh và chăm sóc sức khỏe.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong vận động, kết nối nguồn lực và truyền thông các hoạt động nhân đạo.

Tuyên truyền, phát hiện, nhân rộng các gương “Người tốt, việc thiện”, mô hình nhân đạo tiêu biểu và hành động đẹp trong cộng đồng.

Xây dựng và duy trì các mô hình cộng đồng nhân ái, tổ nhân đạo, câu lạc bộ thiện nguyện và địa chỉ trợ giúp tại cơ sở.

Phát huy vai trò hội viên, tình nguyện viên, thanh thiếu niên Chữ thập đỏ trong các hoạt động vì cộng đồng.

Tăng cường phối hợp với chính quyền, doanh nghiệp, tổ chức xã hội, cơ sở tôn giáo nhằm huy động nguồn lực và lan tỏa các giá trị nhân đạo.

5.3. Giải pháp chủ yếu

Thứ nhất, đổi mới phương thức tổ chức các hoạt động chăm lo nhân đạo theo hướng thiết thực, hiệu quả và bền vững

Tập trung tổ chức các hoạt động chăm lo Tết và trợ giúp cộng đồng phù hợp với nhu cầu thực tế của từng nhóm đối tượng; kết hợp giữa hỗ trợ trước mắt với trợ giúp lâu dài như hỗ trợ sinh kế, chăm sóc sức khỏe, học tập và cải thiện điều kiện sống. Đồng thời, chú trọng nâng cao tính chủ động và sự tham gia của người dân trong các hoạt động cộng đồng.

Thứ hai, đa dạng hóa nguồn lực và mở rộng sự tham gia của toàn xã hội

Đẩy mạnh xã hội hóa công tác nhân đạo; tăng cường kết nối với doanh nghiệp, tổ chức xã hội, cơ sở tôn giáo, nhà hảo tâm và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài nhằm huy động nguồn lực chăm lo Tết và hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn. Khuyến khích các hình thức đồng hành lâu dài, bảo trợ thường xuyên và tham gia trực tiếp các hoạt động nhân đạo tại cộng đồng.

Thứ ba, đẩy mạnh truyền thông, lan tỏa các giá trị nhân ái và gương người tốt, việc thiện

Đổi mới nội dung, hình thức truyền thông theo hướng gần gũi, nhân văn và giàu tính lan tỏa; phát huy hiệu quả các nền tảng số, mạng xã hội và các sản phẩm truyền thông hiện đại để giới thiệu các mô hình hay, hành động đẹp và gương điển hình tiêu biểu. Qua đó góp phần khơi dậy tinh thần trách nhiệm xã hội, lòng nhân ái và văn hóa sẻ chia trong cộng đồng.

Thứ tư, phát huy vai trò nòng cốt của hội viên, tình nguyện viên và lực lượng trẻ

Tăng cường huy động hội viên, tình nguyện viên, thanh thiếu niên Chữ thập đỏ tham gia tổ chức các hoạt động chăm lo Tết và trợ giúp cộng đồng tại cơ sở; phát

huy tinh thần xung kích, sáng tạo và khả năng kết nối cộng đồng của lực lượng trẻ. Đồng thời, quan tâm bồi dưỡng kỹ năng vận động, tổ chức hoạt động xã hội và truyền thông cộng đồng cho lực lượng tình nguyện viên.

Thứ năm, tăng cường ứng dụng công nghệ số và bảo đảm công khai, minh bạch

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong khảo sát nhu cầu, kết nối nguồn lực, vận động hỗ trợ và quản lý hoạt động trợ giúp nhân đạo; thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn lực nhằm nâng cao niềm tin và sự đồng thuận xã hội.

Thứ sáu, kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình hiệu quả và điển hình tiêu biểu

Thường xuyên sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp tích cực trong hoạt động nhân đạo; đồng thời nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm sáng tạo và các gương “Người tốt, việc thiện”, góp phần lan tỏa sâu rộng phong trào xây dựng cộng đồng nhân ái trên địa bàn Thành phố.

6. Chương trình 6: “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”

6.1. Mục tiêu

Phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm xã hội và truyền thống tương thân tương ái trong chăm lo, trợ giúp thường xuyên các hoàn cảnh khó khăn, người dễ bị tổn thương; xây dựng mạng lưới trợ giúp nhân đạo bền vững, lan tỏa sâu rộng các giá trị nhân ái và góp phần thực hiện hiệu quả công tác an sinh xã hội của Thành phố.

6.2. Nhiệm vụ trọng tâm

Khảo sát, lập hồ sơ, cập nhật và quản lý các địa chỉ nhân đạo bảo đảm đúng đối tượng, đúng nhu cầu trợ giúp.

Vận động cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân đồng hành, hỗ trợ thường xuyên các địa chỉ nhân đạo.

Đa dạng hóa phương thức kết nối, vận động và hỗ trợ thông qua nền tảng số và các hoạt động cộng đồng.

Xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình trợ giúp nhân đạo bền vững tại cơ sở.

Phát huy vai trò của cán bộ, hội viên, tình nguyện viên trong khảo sát, kết nối và theo dõi hỗ trợ các địa chỉ nhân đạo.

Tăng cường phối hợp với chính quyền, tổ chức xã hội, cơ sở tôn giáo và doanh nghiệp nhằm huy động nguồn lực trợ giúp cộng đồng.

Thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng nguồn lực hỗ trợ; thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiệu quả trợ giúp.

6.3. Giải pháp chủ yếu

Thứ nhất, nâng cao chất lượng khảo sát, quản lý và kết nối các địa chỉ nhân đạo

Thực hiện rà soát, khảo sát và cập nhật thường xuyên các địa chỉ nhân đạo theo hướng đầy đủ, chính xác và sát với nhu cầu thực tế. Từng bước chuẩn hóa hồ sơ và xây dựng cơ sở dữ liệu nhân đạo thống nhất nhằm phục vụ hiệu quả công tác quản lý, kết nối và điều phối nguồn lực trợ giúp.

Thứ hai, đổi mới phương thức vận động và xây dựng cơ chế đồng hành bền vững

Đẩy mạnh vận động theo hướng linh hoạt, đa dạng và phù hợp với từng nhóm đối tượng; khuyến khích cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và cá nhân tham gia hỗ trợ lâu dài, thường xuyên cho các địa chỉ nhân đạo. Chú trọng xây dựng các chương trình đồng hành theo chuyên đề như hỗ trợ học tập, sinh kế, chăm sóc sức khỏe, sửa chữa nhà ở và bảo trợ định kỳ.

Thứ ba, tăng cường ứng dụng công nghệ số trong kết nối và quản lý trợ giúp nhân đạo

Ứng dụng nền tảng số trong giới thiệu địa chỉ nhân đạo, vận động nguồn lực, quản lý quá trình hỗ trợ và theo dõi kết quả trợ giúp. Từng bước thực hiện công khai, minh bạch dữ liệu hỗ trợ, tạo điều kiện để nhà tài trợ dễ dàng tiếp cận, theo dõi và đồng hành cùng các địa chỉ nhân đạo.

Thứ tư, phát huy vai trò của hệ thống Hội và cộng đồng trong hoạt động trợ giúp nhân đạo

Phát huy vai trò nòng cốt của cán bộ, hội viên, tình nguyện viên và thanh thiếu niên Chữ thập đỏ trong khảo sát, kết nối, chăm lo và theo dõi các địa chỉ nhân đạo tại cộng đồng. Đồng thời, tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương, tổ chức xã hội, cơ sở tôn giáo và các lực lượng xã hội nhằm hình thành mạng lưới trợ giúp nhân đạo rộng khắp, bền vững.

Thứ năm, tăng cường kiểm tra, giám sát và nhân rộng mô hình hiệu quả

Thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng nguồn lực hỗ trợ; đánh giá hiệu quả trợ giúp đối với từng địa chỉ nhân đạo để kịp thời điều chỉnh phù hợp. Đồng thời, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các tập thể, cá nhân, mô hình trợ giúp hiệu quả nhằm lan tỏa tinh thần nhân ái trong xã hội.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Chữ thập đỏ Thành phố

- Tổ chức quán triệt Nghị quyết Đại hội I và Kế hoạch hành động đến đội ngũ cán bộ chủ chốt Thành phố bằng hình thức phù hợp.

- Cụ thể hóa thành kế hoạch toàn khóa và kế hoạch hằng năm; ban hành các chương trình, đề án, quy định, hướng dẫn; giao chỉ tiêu và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá và điều chỉnh kịp thời phù hợp với thực tiễn.
- Tăng cường vận động nguồn lực trong và ngoài nước; đẩy mạnh truyền thông, xây dựng hệ thống dữ liệu, thống kê toàn diện về hoạt động Hội.
- Giao Thường trực Thành Hội chỉ đạo triển khai; các phòng, ban, trung tâm tham mưu, tổ chức thực hiện hiệu quả.

2. 2. Các phòng, ban, trung tâm Thành Hội

- Chủ động tham mưu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Hội Chữ thập đỏ Thành phố xây dựng kế hoạch, chương trình, đề án và hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội theo lĩnh vực được phân công phụ trách.
- Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm thành kế hoạch chuyên đề, bảo đảm rõ nội dung, tiến độ, trách nhiệm và kết quả thực hiện.
- Tăng cường phối hợp giữa các phòng, ban, trung tâm và các cấp Hội trong tổ chức thực hiện; kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ cơ sở tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.
- Chủ động tham mưu triển khai các mô hình mới, giải pháp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn.
- Thực hiện chế độ theo dõi, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác theo lĩnh vực phụ trách.

3. Hội Chữ thập đỏ các xã, phường, đặc khu, Hội trực thuộc

- Tổ chức quán triệt, triển khai Kế hoạch hành động đến cán bộ, hội viên, thành thiếu niên, tình nguyện viên Chữ thập đỏ; cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch phù hợp với điều kiện địa phương.
- Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ xã, phường, đặc khu, Hội trực thuộc chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện, bảo đảm hiệu quả, thiết thực.
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, phản ánh đầy đủ kết quả triển khai.
- Kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; chấn chỉnh những đơn vị thực hiện chưa hiệu quả.

3. Cơ chế theo dõi, đánh giá

- Áp dụng hệ thống tiêu chí đánh giá hằng năm, gắn với từng nhóm nhiệm vụ và chỉ tiêu cụ thể.
- Thực hiện đánh giá định kỳ theo quý nhằm theo dõi tiến độ, kịp thời phát hiện khó khăn và điều chỉnh giải pháp.
- Triển khai 100% chế độ báo cáo trên nền tảng số, bảo đảm cập nhật kịp thời, chính xác và đồng bộ
- Công khai kết quả đánh giá, xếp loại, tăng cường minh bạch và trách nhiệm giải trình.

4. Trách nhiệm người đứng đầu

- Người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện về kết quả thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu tại địa phương, đơn vị.
- Chủ động chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát và kịp thời tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai
- Trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ phải báo cáo, giải trình rõ nguyên nhân và xây dựng phương án khắc phục cụ thể, khả thi.

Trong quá trình thực hiện, các cấp Hội căn cứ vào các Nghị quyết của Ban Thường vụ, Ban chấp hành Thành Hội và tình hình thực tiễn hàng năm để bổ sung, điều chỉnh các nội dung cho phù hợp với tình hình mới./. *yz*

Nơi nhận:

- TƯ Hội CTĐ VN;
- Thường trực Thành ủy;
- Đảng ủy UB MTTQ VN TP;
- Ban TT UB MTTQ VN TP;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các vị UV BCH;
- Các phòng/ban, trung tâm Thành Hội (t/h);
- Hội CTĐ các xã, phường, đặc khu, trực thuộc;
- Lưu: VT.

TM. BAN CHẤP HÀNH

CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Nhựt